TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16-6-2021
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lô.

2. Bà Mai Thị Bỉ.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trương Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 222/2020/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2020, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Phương Th, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Bùi Anh Tr, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Võ Thị Phương Th, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện và biên bản hòa giải đã trình bày như sau:

Bà và ông Bùi Anh Tr cưới nhau năm 2013, đến năm 2015 đăng kí kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/4/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cải vả. Tháng 3 năm 2017 vợ chồng ly thân cho đến nay.

Nay xét thấy tình cảm không thể hàn gắn được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Bùi Anh Tr.

Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Ngọc Thảo V, sinh ngày 05/6/2015, hiện đang sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

2. Bị đơn, ông Bùi Anh Tr, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên hòa giải và phiên tòa xét xử nhưng ông Tr vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Võ Thị Phương Th yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Bùi Anh Tr. Do ông Tr đang cư trú tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn, ông Bùi Anh Tr, đã được Tòa án cấp tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Đồng thời nguyên đơn, bà Võ Thị Phương Th, có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr và bà Th theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Th và ông Tr xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Bà Th yêu cầu được ly hôn với ông Tr vì vợ chồng không hạnh phúc, thường xảy ra cãi nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành các thủ tục về cấp tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa cho ông Tr nhưng ông Tr không có ý kiến gì và

vắng mặt không lý do. Điều này chứng minh ông Tr không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Th có cơ sở chấp nhận.

[4] Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Ngọc Thảo V, sinh ngày 05/6/2015, hiện đang sống với bà Th. Bà Th yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu V đã trên 36 tháng tuổi không thuộc trường hợp ưu tiên giao cho mẹ nuôi nhưng cháu cũng chưa đủ 07 tuổi để xem xét nguyện vọng của cháu muốn sống với ai. Tuy nhiên từ khi vợ chồng ly thân, cháu V sống với bà Th nên để ổn định cuộc sống và tình cảm của cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu V cho bà Th nuôi dưỡng. Bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tài sản chung: Bà Th xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Nghĩa vụ trả nợ: Bà Th xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; 39; 147; 266, 227, 228, 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Phương Th về việc yêu cầu ly hôn với ông Bùi Anh Tr.

Về hôn nhân: Cho bà Võ Thị Phương Th ly hôn với ông Bùi Anh Tr.

Về con chung: Bà Võ Thị Phương Th được nuôi con tên Bùi Ngọc Thảo V, sinh ngày 05/6/2015. Ông Bùi Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Phương Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 4393 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Bà Th đã nộp đủ án phí.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- UBND thị trấn Đ;
-Các đương sự.
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Dũng